TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 136/2023/QĐST- HNGĐ	*HL, ngày 18 tháng 8 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 126/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

+ Chị **Nguyễn Thị Y**, sinh năm: 1987

+ Anh **Nguyễn Thành L**, sinh năm: 1984.

Cùng nơi thường trú: tổ 33B, khu 5, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Thành L là hợp pháp, được Ủy ban nhân dân xã ĐS, huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 17 ngày 22/9/2009. Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị Y và anh L đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn, ngày càng trầm trọng dẫn đến ly thân từ đầu năm 2023 đến nay.

Nay chị Y và anh L xác định không còn tình cảm, không còn khả năng đoàn tụ, không thể tiếp tục kéo dài đời sống chung. Vì vậy, việc chị Y và anh L yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là có cơ sở để chấp nhận.

[2] Về con chung: chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Thành L có 02 con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày 07/6/2010 và Nguyễn Nhật T.T, sinh ngày 08/01/2015. Chị Y và anh L thỏa thuận, thống nhất chị Y là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng cho mỗi con chung là 2.500.000 (*Hai triệu năm trăm nghìn*) đồng/tháng; thời hạn cấp dưỡng từ tháng 8/2023 đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: không có.

[4] Về lệ phí: chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Thành L thỏa thuận, thống nhất chị Y là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 10 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Thành L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Thành L có 02 con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày 07/6/2010 và Nguyễn Nhật T.T, sinh ngày 08/01/2015. Chị Y là người trực tiếp trông no m, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng cho mỗi con chung là 2.500.000 (*Hai triệu năm trăm nghìn*) đồng/tháng; thời hạn cấp dưỡng từ tháng 8/2023 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị Y tự nguyện chịu toàn bộ 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Y đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002112 ngày 19/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL. Chị Y đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp. HL;
- THADS Tp. HL;
- UBND huyện ĐS, huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai.
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích